TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 93/2020/HSST
Ngày: 21/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **MAI GIA CÁT**
2/ Bà **VĂN THỊ LỆ VĂN**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **PHÙNG TẤN ĐẠT** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **HOÀNG ANH TRÍ** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HÀNH V (tên gọi khác: Tèo)-Sinh năm 1979 tại K
Nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã X, huyện C, tỉnh B.
Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Chu Văn A (đã mất) và bà Nguyễn Thị Kim H (đã mất)

Tiền án:

- Bản án số 235/2011/HSST ngày 26/10/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 19/7/2011, tài sản trộm cắp có giá trị 5.380.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2012; chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 203/2013/HSPT ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 1 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/5/2013, tài sản trộm cắp có giá trị 1.252.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/5/2014; chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

- Bản án số 287/2014/HSST ngày 08/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/8/2014, tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2016; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bản án số 79/2017/HSPT ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ

luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/11/2016, tài sản trộm cắp có giá trị 11.331.600 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2018; chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 172/HSST ngày 17/9/2004 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2005, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm năm 2006.

Quyết định số 169/QĐ-XPHC ngày 15/4/2011 của Công an phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ MINH T - Sinh năm 1964 tại H

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: 108 B, phường V, thành phố N, tỉnh K

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Minh Th (đã mất) và bà Phan Thị L - sinh năm 1944

Vợ: Hoàng Thị Kim P (đã ly hôn), có 1 con sinh năm 1994

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang khởi tố về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang bị bắt tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Bà **Pan Liu Z** – Sinh năm 1953 (Quốc tịch: Trung Quốc)
Trú tại: Phòng 404, Khách sạn P, số 03-05 P, phường V, thành phố N.
Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch, dịch thuật:*

Ông **Bùi Hữu H** – Sinh năm 1933
Trú tại: 79 NTT, thành phố N, tỉnh K.
Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm 1994
Trú tại: Thôn G, xã N, thị xã N, tỉnh K.
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Phan Thị H1** – Sinh năm 1981
Trú tại: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh K.
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Zhang Hong S** – Sinh năm 1953
Trú tại: Phòng 404, Khách sạn P, số 03-05 P, phường V, thành phố N.
Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*
Ông **Lê Phước H** – Sinh năm 1971
Trú tại: 2B HG, phường P, thành phố N.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Hành V rủ Lê Minh T đi trộm cắp tài sản của khách du lịch và hứa chia tiền cho T nên T đồng ý.

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 12/11/2019, Lê Minh T điều khiển xe môtô gắn biển kiểm soát 79C1-A chở Nguyễn Hành V đi quanh các đường phố trong khu vực thành phố N với mục đích xem ai sơ hở tài sản thì chiếm đoạt. Khi đi đến đoạn đường P đối diện khách sạn M ở địa chỉ số 5 P, phường V, thành phố N, V phát hiện bà Pan Liu Y (Quốc tịch: Trung Quốc) đang đứng chụp ảnh cùng chồng là Zhang Hong S trên vỉa hè bờ biển, dưới chân bà Y có để một giỏ xách màu xanh, V nói T dừng xe lại để V xuống giật lấy giỏ xách của bà Y. Sau đó, T để xe nổ máy sẵn dừng dưới lòng đường và cảnh giới, hỗ trợ khi V lấy được tài sản sẽ tẩu thoát, còn V đi bộ đến chỗ vợ chồng bà Y đang đứng rồi bất ngờ dùng tay chụp lấy túi xách dưới chân bà Y và chạy về phía T. T điều khiển xe chở V tẩu thoát thì ông S đuổi theo và chụp được áo V nhưng bị ngã. T tăng ga điều khiển xe chạy được khoảng 5m thì bị tổ công tác Công an phường V bắt quả tang cùng tang vật là 1 giỏ xách trong đó có một điện thoại di động hiệu Huawei và 1 ví tiền có 1.500 nhân dân tệ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 705/HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 4 có giá trị là 4.200.000 đồng. Đối với giỏ xách và ví tiền, do không đủ thông tin nên không định giá được.

Tỷ giá chéo của đồng Việt Nam so với đồng nhân dân tệ áp dụng tính thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu có hiệu lực từ ngày 07/11/2019 đến ngày 13/11/2019 là 3.305,75 VNĐ/CNY. Số tiền mà Nguyễn Hành V và Lê Minh T đã cướp giật của bà Pan Liu Y là: 1.500 CNY x 3.305,75 VNĐ = 4.958.625 đồng. Tổng giá trị tài sản cướp giật là 9.158.625 đồng.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đang tạm giữ biển kiểm soát 79C1-A.

Bản Cáo trạng số 119/CT-VKSKH-P1 ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Hành V về tội "*Cướp giật tài sản"* quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "*Cướp giật tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, số khung RLCUE3240, số máy E3X9E363674 gắn biển kiểm soát 79C1-A mà Nguyễn Hành V và Lê Minh T sử dụng để thực hiện tội phạm, qua điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn H, chiếc xe có biển kiểm soát 79H1-B bị mất trộm vào ngày 08/11/2019 tại khu vực nhà thờ T, đường 2/4, phường V, thành phố N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã có Quyết định khởi tố vụ án số 149 ngày 20/4/2020 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, hiện vụ án đang được tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định pháp luật.

Đối với biển kiểm soát 79C1-A qua điều tra xác định biển số này là của xe mô tô do chị Phan Thị H, trú tại thôn H, xã C, thành phố C đứng tên chủ sở hữu. Chị H bị mất xe vào khoảng tháng 11 năm 2019 tại xã C, thành phố C, chị H đề nghị xử lý việc mất xe của chị theo quy định của pháp luật. Hiện vụ việc đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung của bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hành V; xử phạt bị cáo Nguyễn Hành V mức hình phạt từ 4 năm đến 5 năm tù giam; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Minh T, xử phạt bị cáo Lê Minh T mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét. Về vật chứng, đề nghị giao biển số xe 79C1-B cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C để tiếp tục điều tra xử lý.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Hành V và Lê Minh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là bà Pan Liu Y, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông Zhang Hong S có yêu cầu được xét xử vụ án vắng mặt. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Hành V và Lê Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Có cơ sở để xác định rằng, vào ngày 12/11/2019, Nguyễn Hành V và Lê Minh T đã cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là giỏ xách màu xanh bên trong có 1 điện thoại di động hiệu Huawei và 1 ví tiền có 1.500 nhân dân tệ của bà Pan Liu Z, trong đó T đóng vai trò cảnh giới cho V trực tiếp thực hiện hành vi nhanh chóng, công khai chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.158.625 đồng. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, ảnh hưởng đến hình ảnh của thành phố du lịch trong mắt du khách quốc tế. Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Hành V là người rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người bị hại. Bị cáo Lê Minh T là đồng phạm đóng vai trò cảnh giới và tham gia tích cực trong vụ án. Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Hành V có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án, chưa được xóa án tích, đã tái phạm nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Lê Minh T phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét quyết định mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo trong đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hành V cần cao hơn bị cáo Lê Minh T mới đảm bảo hiệu quả răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, toàn bộ tài sản bị cướp giật đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là bà Pan Liu Z xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn H xác định đã được nhận lại tài sản là xe mô tô hiệu Sirius, số khung RLCUE3240, số máy

E3X9E363674. Ông Zhang Hong S xác định khi rượt đuổi theo xe của các bị cáo thì bị mất thăng bằng nên tự té ngã. Theo hồ sơ vụ án. ông Zhang Hong S, ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị H không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: Đối với một biển số 79C1-B thu giữ của Nguyễn Hành V, cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tiếp tục tạm giữ biển số nói trên để điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hành V và Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hành V, Lê Minh T phạm tội: "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hành V;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN HÀNH V** 4 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Minh T;

Xử phạt bị cáo **LÊ MINH T** 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/11/2019 đến ngày 21/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Zhang Hong S, ông Nguyễn Văn H, bà Phan Thị H không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tiếp tục tạm giữ một biển số 79C1-B thu giữ của Nguyễn Hành V để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Hành V và Lê Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- NTG Nha Trang
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

LÂM VƯƠNG MỸ LINH